

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CAO THỊ THU HẰNG

TRUYỆN NGẮN NAM CAO
TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA NÔNG THÔN

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2016

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CAO THỊ THU HẰNG

TRUYỆN NGẮN NAM CAO
TỪ GÓC NHÌN VĂN HÓA NÔNG THÔN

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60.22.01.21

LUẬN VĂN THẠC SĨ
NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: GS. Phong Lê

THÁI NGUYÊN - 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn này là do tôi viết. Mọi số liệu, tư liệu cũng như kết quả nghiên cứu là của riêng tôi.

Tôi xin chịu trách nhiệm về lời cam đoan này.

Hà Nam, ngày 5 tháng 4 năm 2016

Tác giả luận văn

Cao Thị Thu Hằng

Xác nhận của khoa chuyên môn

Xác nhận của giáo viên hướng dẫn

GS. Phong Lê

LỜI CẢM ƠN

Với lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc, tôi xin gửi lời cảm ơn tới GS. Phong Lê - người đã tận tình hướng dẫn tôi trong suốt quá trình tìm hiểu, nghiên cứu và hoàn thiện luận văn.

Tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến các thầy cô, giáo trường Đại học sư phạm Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện đề tài.

Cuối cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đến bạn bè, đồng nghiệp và người thân đã giúp đỡ tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt thời gian học tập và thực hiện luận văn.

Hà Nam, ngày 5 tháng 4 năm 2016

Tác giả luận văn

Cao Thị Thu Hằng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Phạm vi nghiên cứu	4
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	5
4.1 Mục đích nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	5
Chương 1	8
CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA ĐỀ TÀI	8
1.1. Nông thôn Việt Nam dưới góc nhìn văn hóa.....	8
1.1.1. Khái niệm về “văn hóa” và “văn hóa nông thôn”	8
1.2. Khái quát về văn hóa nông thôn Việt Nam đầu thế kỉ XX.....	13
1.3. Mối quan hệ giữa văn hóa và văn học	14
Tiểu kết chương 1	19
Chương 2	20
DẤU ẤN VĂN HÓA NÔNG THÔN TRONG NỘI DUNG TRUYỆN NGẮN NAM CAO	20
2.1. Nông thôn và người nông dân trong truyện ngắn Nam Cao	20
2.1.1. Vài nét về cuộc đời và sự nghiệp Nam Cao	20
2.1.2. Đề tài nông thôn và người nông dân trong truyện ngắn Nam Cao	22
2.2. Phong tục tập quán	24
2.2.1. Tục hôn nhân	24
2.2.2. Tục tang ma	28
2.3. Trật tự nông thôn	30

2.4. Tập tục sinh hoạt.....	35
2.4.1. Thói quen ăn uống.	35
2.4.2. Trang phục và ngành nghề truyền thống.	38
2.4.3. Xây dựng nhà ở.....	41
2.5 Giao tiếp và ứng xử	43
2.5.1 Lối sống đậm tình nghĩa cùng những thói xấu của người nông dân.	43
2.5.2. Sự tế nhị, ý tứ trong giao tiếp.....	50
KẾT LUẬN.....	80
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	83

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Nam Cao là một nhà văn xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại, có một vị trí đặc biệt quan trọng trên văn đàn Việt Nam trước 1945, Gần một thế kỉ trôi qua cho đến hôm nay tác phẩm của ông vẫn còn nguyên giá trị, vẫn thu hút bạn đọc và các nhà nghiên cứu.

Năm 2015 cũng chính là năm kỉ niệm 100 năm ngày sinh Nam Cao, vẫn tiếp tục khẳng định tiếng nói của Nam Cao trong nền văn học Việt Nam. 100 năm qua đi, người ta vẫn nhớ, vẫn nhắc đến Nam Cao, những trang viết của ông vẫn còn nguyên giá trị hiện thực cho đến ngày nay. 100 năm thử thách trong dư luận, Chí Phèo vẫn tồn tại, chất “Chí Phèo” vẫn còn có nghĩa là tính thời sự của trang văn Nam Cao vẫn còn. Có lẽ, không một ai không biết đến Chí Phèo, không biết đến Bá Kiến, những con người ấy không chỉ tồn tại trên trang viết của Nam Cao mà đó chính là những nguyên mẫu ngoài đời. Sau Cách mạng, người ta vẫn cứ nghĩ rằng, Chí Phèo đã chết, nhưng hoàn toàn không phải vậy, hắn vẫn khật khưỡng bước từ trang văn của Nam Cao ra đời thực. Cái làng quê Việt Nam hiện đại đâu thiếu những tên Chí Phèo, đâu vắng bóng những Bá Kiến. Không chỉ có vậy, những phong tục ở làng quê vẫn còn đó, những đám cưới, ma chay rồi những thói quen sinh hoạt, nếp sống từ bao đời nay vẫn hiện hữu.

Không chỉ dừng lại ở những yếu tố phong tục, tập quán như một số nhà văn khác, Nam Cao đi sâu vào những yếu tố văn hóa đã ăn sâu vào tâm thức người Việt và kết hợp nó với sự biến động dữ dội của xã hội hiện đại mà khái quát nên bi kịch của con người. Để khám phá toàn diện vấn đề này chúng ta không chỉ đặt nó trong hoàn cảnh xã hội đương thời mà cần nhìn nhận qua lăng kính của văn hóa nông thôn. Các công trình nghiên cứu về Nam Cao rất nhiều,

tuy nhiên dưới góc độ về văn hóa thì chưa có được sự nhìn nhận, đánh giá một cách toàn diện.

Tìm hiểu truyện ngắn Nam Cao trước Cách mạng tháng Tám từ góc độ văn hóa sẽ giúp cho việc giảng dạy các tác phẩm của ông ở các cấp học được sâu sắc hơn.

Một yếu tố thuộc về phía cá nhân khi chọn Nam Cao để nghiên cứu là bởi tôi có vinh dự là người cùng chung quê hương với nhà văn. Sinh ra và lớn lên ở Hà Nam, một mảnh đất đồng chiêm trũng, quanh năm ngập úng, tôi hiểu được cái đói, cái nghèo, cuộc sống quần quanh lam lũ của con người quê tôi và đặc biệt là văn hóa nông thôn đồng bằng Bắc Bộ còn nhiều điều phải bàn. Nhắc đến Hà Nam có lẽ điều khiến người ta nhớ nhất chính là Nam Cao, tôi tự hào, tôi hãnh diện vì điều đó.

Chọn “*Truyện ngắn Nam Cao, từ góc nhìn văn hóa nông thôn*” làm đề tài nghiên cứu, chúng tôi mong muốn đem đến một cái nhìn hệ thống và toàn diện về con người và sự nghiệp của Nam Cao, trên cơ sở đó khẳng định vị trí và đóng góp của ông trong nền văn học hiện đại Việt Nam.

2. Lịch sử vấn đề

Đã có rất nhiều công trình nghiên cứu về sáng tác của nhà văn Nam Cao từ giọng điệu, nhân vật, phong cách cho đến chất hài...và hầu như tất cả đều xoáy sâu vào hoàn cảnh đương thời để lí giải tấn bi kịch của người nông dân trước Cách mạng tháng Tám thế nhưng còn ít người chú ý đến việc đặt tác phẩm trong không gian văn hóa nông thôn. Trong khi, theo chúng tôi thì đây là một chiếc chìa khóa để khám phá chiều sâu tác phẩm của Nam Cao.

Trong một số bài nghiên cứu về đề tài người nông dân trong sáng tác của Nam Cao, các tác giả tuy đã ít nhiều đề cập tới yếu tố văn hóa nông thôn nhưng lại chưa nhấn mạnh đến yếu tố này. Có chăng các tác giả chỉ nhắc đến một vài yếu tố và vai trò của nó trong từng tác phẩm chứ chưa khái quát một cách toàn

diện. Trong bài viết *Thứ nhất sợ kẻ anh hùng (đi tìm ẩn số nghệ thuật truyện Chí Phèo)*, tác giả Đỗ Lai Thúy cũng đã đề cập đến tính chất đóng kín của cấu trúc nông thôn Việt Nam và phân tích kỹ tác động của nó tới tâm thức nhân vật: “... Tính chất đóng kín là một hằng số nghệ thuật của truyện ngắn này. Nó chẳng những đổ bóng vào không gian và thời gian truyện, hằn dấu trên số phận các nhân vật, mà còn khớp đúng với thực tiễn của làng xã Việt Nam, nhất là ở đồng bằng và trung du Bắc Bộ trước Cách mạng tháng Tám năm bốn mươi.” [51, tr.218]. Tuy nhiên ở đây, tác giả mới chỉ dừng lại ở vài nét tâm lý của người nông dân trong tác phẩm *Chí Phèo* như tâm lý hám danh, an phận, sự nhận thức về cái tôi...

Trong bài viết *Các mối quan hệ xã hội trong làng Vũ Đại*, tác giả Đức Mậu cũng có đề cập đến không gian nông thôn khép kín và các mối quan hệ cạnh tranh của nó: “*Từ con người, tính cách, địa vị xã hội, đời sống vật chất tinh thần cùng các mối quan hệ giữa những con người ấy là sản phẩm của cái làng đóng kín vùng đồng bằng Bắc Bộ*”. [50, tr.245]. Tác giả cũng tập trung thể hiện quan hệ thống trị - bị trị của Bá Kiến với Chí Phèo, quan hệ tranh chấp giữa Bá Kiến và Đội Tảo nhưng chưa có sự khái quát các mối quan hệ này.

Giáo sư Phong Lê khi viết về những dị dạng của nông thôn Việt Nam trong truyện ngắn Nam Cao cũng nhấn mạnh : “*Những con người dị dạng bẩm sinh hoặc do hoàn cảnh, ta thường thấy ở nông thôn, như một hiện tượng dị biệt, lại như bổ sung để tô đậm thêm cảnh sống mù xám, trì độn và kinh rợn của nó, đến trực tiếp từ sự bần cùng, hoặc sự lưu cữu và hậu quả của những thói hủ tục lạc hậu*” (*Nam Cao - văn và đời*, Lời giới thiệu *Tuyển tập Nam Cao*, Nxb Văn học, Hà Nội 1987). Trong bài viết *Nam Cao nhìn từ cuối thế kỷ*, tác giả Phong Lê cũng có viết: “*Vũ Đại - không chỉ gọi một đơn vị làng với những ao chuôm, những lũy tre, những vườn chuối, giàn trầu quen thuộc mà còn là sự biểu hiện chung cho sự phong bế, trì trệ, nhếch nhác của bất cứ một quần thể cư dân nào, cả nông thôn và thành thị.*” [39, tr.116]. Như vậy, tác giả bài viết

đã có lưu ý đến sự khép kín, lạc hậu của nông thôn Việt Nam. Nó tạo nên những mẫu người dị biệt sau lũy tre làng.

Tác giả Hà Minh Đức trong bài viết *Tâm quan trọng của hoàn cảnh trong tác phẩm của Nam Cao* cũng cho thấy sự xung đột của không gian làng xã với văn minh thành thị : “*Thứ trong “Sống mòn” là một nhân vật mà hành trình đi khá xa từ làng quê đến những thành phố xa xôi như Sài Gòn, rồi Hà Nội và cuối cùng lại bị thành thị khước từ để ném trở về quê*” [50, tr.88].

Gần đây là công trình *Làng quê Việt Nam trong văn xuôi hiện thực trước 1945* của Nguyễn Kim Hồng. Trong khi khảo sát một mảng rộng của văn học Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám ở những nhà văn như Ngô Tất Tố, Tô Hoài... tác giả đã nhấn mạnh đến yếu tố văn hóa là phong tục, tập quán. Tuy nhiên với Nam Cao thì ông mới chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu tâm lí *những kiếp làm than* của người nông thôn, nêu lên số phận của con người làng quê chịu tác động của hoàn cảnh xã hội đương thời mà chưa nhấn mạnh đến những nét tâm lí ở tầng sâu văn hóa của con người nông thôn. Nói chung, công trình mới khái quát được chiều rộng làng quê Việt Nam trong sáng tác trước 1945 còn chiều sâu văn hóa vẫn bỏ ngỏ.

Qua các công trình nghiên cứu kể trên, chúng tôi thấy việc tìm hiểu các tác phẩm của Nam Cao dưới góc nhìn văn hóa nông thôn còn chưa thật thấu đáo. Các tác giả mới chỉ dừng ở mức độ khái quát qua một vài dấu hiệu của văn hóa nông thôn và cũng chưa làm rõ sự tác động của nó đến đời sống con người. Chọn đề tài này, chúng tôi mong muốn có một cách tiếp nhận toàn diện hơn, đầy đủ hơn với các sáng tác của Nam Cao qua góc nhìn văn hóa.

3. Phạm vi nghiên cứu